TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2
QUÂN KHU 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 04-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 – QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Trần Quang Thái.
Các Hội thẩm quân nhân:
Thiếu tá Huỳnh Thanh Phương
Đại úy Nguyễn Út Đông Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Đại úy Huỳnh Phan Châu Thành, Thư ký Tòa án quân sự khu vực 2 - Quân khu 7.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 72 tham gia phiên tòa: Đại úy Lý Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Đơn vị 25, Tòa án quân sự khu vực 2-Quân khu 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 25/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 22/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thị U, tên gọi khác: T; sinh ngày 01/01/1978 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: Tổ 17, khu phố 5, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Công D (đã mất) và bà Nguyễn Thị B; Bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2019 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Trần Đình Tr, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 31/12/1980 tại Nam Định; nơi cư trú: Đơn vị 25; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 3/QNCN, Đơn vị 25; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng và bà Bùi Thị Th; có vợ là Phạm Thị T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2019 đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Đỗ Trang Ph, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 06/02/1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 20/52 khu phố 11, Phường HN, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trang Tr

(đã mất) và bà Vũ Thị V; có vợ là Hoàng Thị Thúy K và 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2019 đến nay; có mặt.

4. Họ và tên: Mai Văn Nh, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 21/9/1990 tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TTA, xã HA, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; tạm trú: 3A/38A khu phố BĐ 2, phường BH, thị xã TA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nhân viên Bưu tá; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Đ (đã mất) và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2019 đến nay; có mặt.

Những người làm chứng:

1. Nguyễn Lê Ngọc Tr; vắng mặt.
2. Nguyễn Đình H; vắng mặt.
3. Quản Xuân A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/4/2019, tại quán cà phê Huỳnh Thủy thuộc tổ 17, khu phố 5, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Thị U, Trần Đình Tr, Đỗ Trang Ph đã rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức binh xập xám tại một phòng phía trong của quán, số tiền thắng thua mỗi ván giữa người làm cái với người chơi là 50.000 đồng và xoay vòng mỗi người làm cái 02 ván. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì có thêm Mai Văn Nh đến cùng tham gia, cách thức chơi vẫn như cũ. Quá trình chơi đánh bạc, Huỳnh Thị U đã sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, Trần Đình Tr đã sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, Đỗ Trang Ph đã sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, Mai Văn Nh đã sử dụng 3.780.000 đồng để đánh bạc, tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng để tham gia đánh bạc là 6.080.000 đồng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an đến kiểm tra bắt quả tang những người tham gia đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.680.000 đồng, 400.000 đồng Đỗ Trang Ph dùng để đánh bạc nhưng đang cất giữ trên người, 01 bộ bài tây 52 lá.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc như cáo trạng đã nêu. Nhằm thỏa mãn sở thích đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức binh xập xám, nên khi gặp nhau tại quán cà phê Huỳnh Thủy, các bị cáo đã rủ nhau cùng tham gia đánh bạc từ khoảng 14 giờ đến 16 giờ 30 phút ngày 17/4/2019 thì bị Công an đến kiểm tra bắt quả tang những người tham gia đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.680.000 đồng, 400.000 đồng Đỗ Trang Ph dùng để đánh bạc nhưng đang cất giữ trên người, 01 bộ bài tây 52 lá.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Lê Ngọc Tr tại bút lục 07; 232-233; 236-237 hồ sơ, Nguyễn Đình H tại bút lục 07; 240-242 hồ sơ, Quản Xuân A tại bút lục 07; 250-254 hồ sơ thể hiện: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/4/2019, tại quán cà phê Huỳnh Thủy (tổ 17, khu phố 5, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai). Các bị cáo Ph, Tr, U, Nh đã cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức binh xập xám tại một phòng phía trong của quán, số tiền thắng thua mỗi ván giữa người làm cái với người chơi là 50.000 đồng và xoay vòng mỗi người làm cái 02 ván. Đến khoảng 16 giờ 30 phút thì Công an đến kiểm tra bắt quả tang những người tham gia đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc 5.680.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục 06-07 hồ sơ) thể hiện: Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 17/4/2019 tại quán cà phê Huỳnh Thủy (Tổ 17, khu phố 5, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai), Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường Tân Hiệp phát hiện bắt quả tang tại quán cà phê Huỳnh Thủy có 04 người đang đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức chơi binh xập xám. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.680.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá. Bốn người đang đánh bạc là Huỳnh Thị U khai nhận sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; Trần Đình Tr khai nhận sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc; Đỗ Trang Ph khai nhận sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc; Mai Văn Nh khai nhận sử dụng 3.780.000 đồng để đánh bạc. Những người chứng kiến việc đánh bạc có Nguyễn Lê Ngọc Tr, Nguyễn Đình H, Quản Xuân A.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS72 ngày 25/7/2019, Viện kiểm sát quân sự khu vực 72 đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thị U, Trần Đình Tr, Đỗ Trang Ph, Mai Văn Nh về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tranh luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền bị cáo Huỳnh Thị U từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng; xử phạt tiền bị cáo Đỗ Trang Ph, Mai Văn Nh từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền bị cáo Trần Đình Tr từ 20.000.000 đến 23.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 6.080.000 (Sáu triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng. Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: nguyên nhân, điều kiện, thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội, động cơ, mục đích phạm tội, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc, tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc…

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, xét thấy: Nhằm thỏa mãn sở thích đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức binh xập xám, nên khi gặp nhau tại quán cà phê Huỳnh Thủy, các bị cáo đã rủ nhau cùng tham gia đánh bạc từ khoảng 14 giờ đến 16 giờ 30 phút ngày 17/4/2019 thì bị Công an đến kiểm tra bắt quả tang những người tham gia đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.680.000 đồng, 400.000 đồng Đỗ Trang Ph dùng để đánh bạc nhưng đang cất giữ trên người, 01 bộ bài tây 52 lá. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Thị U, Đỗ Trang Ph, Mai Văn Nh, Trần Đình Tr đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh của các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra. Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng rủ nhau và cùng tiếp nhận mục đích của nhau để cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền. Tuy nhiên, đối với bị cáo Huỳnh Thị U, với vai trò là người đang quản lý, điều hành quán cà phê Huỳnh Thủy, bị cáo đã bố trí phòng, cung cấp bài và cùng các bị cáo khác tham gia đánh bạc, hành vi của bị cáo U đã tạo điều kiện thuận lợi để các bị cáo cùng nhau tham gia đánh bạc, thực hiện hành vi phạm tội, do đó trách nhiệm của bị cáo U được xem xét cao hơn so với các bị cáo khác trong vụ án này. Đối với các bị cáo Trần Đình Tr, Đỗ Trang Ph, Mai Văn Nh có vai trò, trách nhiệm ngang nhau trong vụ án này, nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với từng bị cáo để có những quyết định phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Trần Đình Tr còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì quá trình công tác bị cáo Trọng được tặng thưởng Huy

chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất và hạng Nhì. Đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 6.080.000 đồng.

[6] Về án phí: căn cứ khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị U (tên gọi khác: T), Đỗ Trang Ph, Mai Văn Nh, Trần Đình Tr phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị U 28.000.000 (Hai mươi tám) triệu đồng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Trang Ph 25.000.000 (Hai mươi lăm) triệu đồng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Văn Nh 25.000.000 (Hai mươi lăm) triệu đồng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đình Tr 23.000.000 (Hai mươi ba) triệu đồng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 6.080.000 (Sáu triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Huỳnh Thị U, Đỗ Trang Ph, Mai Văn Nh, Trần Đình Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (04/9/2019), các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**